

Số: 94/2023/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 18 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 104/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng M, sinh năm 1990,

Bị đơn: Anh Khương Quang T, sinh năm 1985,

Đều trú tại TDP H, phường C, TP S, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hồng M và anh Khương Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng M và anh Khương Quang T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M, anh T có 02 con chung là Khương Thanh T, sinh ngày 09/9/2009; Khương Như Bả o N, sinh ngày 01/4/2018. Khi ly hôn chị M, anh T thỏa thuận: Chị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Khương Thanh T, Khương Như Bảo Ng cho đến khi hai

con chung T thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Hồng M tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả chị M 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên theo biên lai thu số 0001140 ngày 23/8/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP SCTN;
- THADS TP SCTN;
- Các đương sự;
- UBND P. Châu Sơn, TP SCTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy Dung